

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách, kinh phí hỗ trợ đối với trẻ em và người điều trị COVID-19, cách ly y tế theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 26 tháng 5 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 4644/TTr-SYT ngày 18/10/2021; của UBND thành phố Sầm Sơn tại Tờ trình số 4558/TTr-UBND ngày 27/9/2021 (kèm theo hồ sơ liên quan).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách, kinh phí hỗ trợ đối với trẻ em và người điều trị COVID-19, cách ly y tế theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ người điều trị, người cách ly y tế do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Sầm Sơn:

- Tổng số: 16 người.

- Mức hỗ trợ: Theo Điều 26 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổng kinh phí hỗ trợ: 27.040.000 đồng.

(Bằng chữ: Hai mươi bảy triệu, không trăm bốn mươi ngàn đồng)

- Phương thức chi trả: Trả 01 lần cho người được hỗ trợ.

(Chi tiết tại phụ lục 1, 2 kèm theo)

2. Nguồn kinh phí: UBND thành phố Sầm Sơn chủ động sử dụng nguồn dự phòng các cấp (huyện, xã), nguồn cải cách tiền lương còn dư và các nguồn huy động hợp pháp khác để chi trả cho các đối tượng được hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Mục III Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Tài chính hướng dẫn UBND thành phố Sầm Sơn bố trí, đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ các đối tượng và thanh, quyết toán đảm bảo theo quy định.

2. UBND thành phố Sầm Sơn:

a) Chủ động cân đối ngân sách địa phương theo khoản 2 mục III của Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh để thực hiện hỗ trợ kịp thời các nội dung hỗ trợ tại các khoản 4, 5, 7, 10, 12 mục II của Kế hoạch. Trường hợp sau khi sử dụng hết các nguồn lực theo hướng dẫn vẫn thiếu nguồn thực hiện chính sách, các đơn vị, địa phương khẩn trương tổng hợp nhu cầu kinh phí gửi Sở Tài chính để tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh bổ sung nguồn kinh phí theo quy định.

b) Khẩn trương thực hiện việc chi trả, thanh quyết toán kinh phí được hỗ trợ theo đúng quy định. Yêu cầu việc thực hiện hỗ trợ phải đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng đối tượng, đúng mức hưởng, công khai, minh bạch; tuyệt đối không để xảy ra việc lợi dụng, trục lợi chính sách.

c) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, các cơ quan liên quan về tính chính xác của kết quả thẩm định đối tượng, hồ sơ đề nghị hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng và công tác chi trả theo quy định.

3. Sở Y tế chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc tổng hợp danh sách và kinh phí hỗ trợ.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chính sách hỗ trợ đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Sầm Sơn; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Lao động - TBXH (để b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.LĐVLhotro190

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đầu Thanh Tùng

Phụ lục 1: DANH SÁCH NGƯỜI ĐIỀU TRỊ COVID-19 (F0), NGƯỜI CÁCH LY Y TẾ (F1) ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN ĂN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (đồng)	Ghi chú	
		Nam	Nữ						Ghi rõ F0/F1	Mã định danh/yếu tố dịch tễ của F0 liên quan đến F1
	Thành phố Sầm Sơn									
1	Cù Thị Hương		06/02/1973	KP.Nam Hải, P. Trung Sơn, TP. Sầm Sơn	04/5/2021	22/5/2021	18	1.440.000	F1	
2	Trần Văn Sáu	29/4/1969		KP.Nam Hải, P. Trung Sơn, TP. Sầm Sơn	04/5/2021	22/5/2021	18	1.440.000	F1	
3	Trần Ngọc Tuấn Anh	21/11/1998		KP.Nam Hải, P. Trung Sơn, TP. Sầm Sơn	04/5/2021	22/5/2021	18	1.440.000	F1	
4	Trần Phương Anh		01/02/2008	KP.Nam Hải, P. Trung Sơn, TP. Sầm Sơn	04/5/2021	22/5/2021	18	1.440.000	F1	
5	Vũ Thị Xuân Quỳnh		10/03/2003	KP. Minh Cát, P. Quảng Cư, Tp. Sầm Sơn	06/7/2021	27/7/2021	21	1.680.000	F1	
6	Lê Viết Nhuận	23/4/1978		KP. Hồng Hải, P. Quảng Vinh, TP. Sầm Sơn	31/7/2021	29/8/2021	30	2.400.000	F0	
7	Trương Duy Khu	15/12/1978		KP. Quang Minh, P. Quảng Vinh, TP. Sầm Sơn	31/7/2021	21/8/2021	22	1.760.000	F0	
8	Nguyễn Viết Cường	25/10/1990		KP. Thanh Minh, P. Quảng Vinh, TP. Sầm Sơn	31/7/2021	21/8/2021	22	1.760.000	F0	
9	Văn Đình Quý	15/5/1959		KP. Quang Minh, P. Quảng Vinh, TP. Sầm Sơn	31/7/2021	21/8/2021	22	1.760.000	F0	
10	Văn Đình Hưng	27/7/1992		KP. Hồng Hải, P. Quảng Vinh, TP. Sầm Sơn	28/7/2021	18/8/2021	22	1.760.000	F0	
11	Văn Đình Tuấn	28/11/1992		KP. Hồng Hải, P. Quảng Vinh, TP. Sầm Sơn	28/7/2021	18/8/2021	22	1.760.000	F0	
12	Lê Đức Dũng	31/12/2010		KP. Hồng Hải, P. Quảng Vinh, TP. Sầm Sơn	31/7/2021	29/8/2021	30	2.400.000	F0	
	Tổng cộng							21.040.000		

Ghi chú: Bảng này bao gồm cả đối tượng trẻ em được hỗ trợ tiền ăn

Phụ lục 2: DANH SÁCH TRẺ EM ĐIỀU TRỊ COVID-19 (F0), CÁCH LY Y TẾ (F1) ĐƯỢC HỖ TRỢ THÊM

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Số tiền (đồng)	Ghi chú	
		Nam	Nữ				Ghi rõ F0/F1	Mã định danh/yếu tố dịch tễ của F0 liên quan đến F1
	Thành phố Sầm Sơn							
1	Nguyễn Bá Huy Hoàng	17/5/2017		Thôn Phú Xá, xã Quảng Đại, TP. Sầm Sơn	06/5/2021	1.000.000	F1	3091
2	Nguyễn Bá Đạt	11/6/2006		Thôn Thủ Phú, xã Quảng Đại, TP. Sầm Sơn	06/5/2021	1.000.000	F1	3091
3	Nguyễn Bá Khánh	28/4/2006		Thôn Phú Xá, xã Quảng Đại, TP. Sầm Sơn	06/5/2021	1.000.000	F1	3091
4	Trần Phương Anh		01/02/2008	KP.Nam Hải, P. Trung Sơn, TP. Sầm Sơn	04/5/2021	1.000.000	F1	
5	Nguyễn Thị Thùy Dương	07/01/2013		KP. Thành Thắng, P. Quảng Cư, TP. Sầm Sơn	06/5/2021	1.000.000	F1	3091
6	Lê Đức Dũng	31/12/2010		KP. Hồng Hải, P. Quảng Vinh, TP. Sầm Sơn	31/7/2021	1.000.000	F0	
	Tổng cộng					6.000.000		

Ghi chú: Bảng này dành cho đối tượng trẻ em dưới 16 tuổi thuộc diện F0, F1 được hỗ trợ thêm 1.000.000đ/người